

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1368~~ /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày ~~26~~ tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng
cơ sở sửa chữa, kinh doanh máy công trình và máy nông nghiệp**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 07/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1238 -TB/TU ngày 19/10/2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo kết quả thẩm định số 435/BC-KHĐT ngày 09/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH PHƯƠNG NINH BÌNH

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 2700277882 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp lần đầu ngày 14/7/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 24/5/2017.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 199B, đường Đinh Tiên Hoàng, phố 9, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình.

Người đại diện pháp luật của công ty: Phan Trường Sinh

Chức danh: Chủ tịch Công ty kiêm giám đốc

Ngày sinh: 08/01/1955

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 164135450

Ngày cấp: 06/5/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 15, ngõ 2, đường Tôn Đức Thắng, phố 11, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình.

Chỗ ở hiện tại: Số 15, ngõ 2, đường Tôn Đức Thắng, phố 11, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ SỞ SỬA CHỮA, KINH DOANH MÁY CÔNG TRÌNH VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP

2. Mục tiêu đầu tư

- Đầu tư xây dựng nhà xưởng nhằm phục vụ nhu cầu sửa chữa máy công trình và máy nông nghiệp; kinh doanh các loại máy móc thi công xây dựng công trình, máy sản xuất nông nghiệp.

- Mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tạo thêm việc làm cho lao động địa phương, tăng thêm nguồn thu cho Công ty, đóng góp vào ngân sách địa phương và góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội trên địa bàn.

3. Quy mô dự án

a) Công suất thiết kế

- Sửa chữa máy công trình và máy nông nghiệp: 84 lượt máy/năm;

- Kinh doanh máy công trình và máy nông nghiệp: 65 chiếc/năm.

b) Sản phẩm, dịch vụ cung cấp

Cung cấp dịch vụ sửa chữa máy móc chuyên nghiệp bao gồm sửa chữa máy móc phục vụ thi công xây dựng, máy móc sản xuất nông nghiệp;

c) Quy mô xây dựng

- Phần xây dựng

Cổng, tường rào (233m): Diện tích 51,2m²;

Nhà bảo vệ: Diện tích 12m²;

Nhà Điều hành+ kinh doanh, trưng bày sản phẩm: Diện tích 850m²;

Lán tập kết máy móc công trình: Diện tích 465m²;

Xưởng sửa chữa máy móc: Diện tích 900m²;

Bãi tập kết xe máy: Diện tích 433,3m²;

Bể nước sạch + PCCC: Diện tích 28m²;

Lán để xe: Diện tích 36m²;

Bể xử lý nước thải: Diện tích 27,2 m²;

Hàng lang cầu: Diện tích 65,2 m²;

Trạm biến áp treo: Diện tích 06 m²;

Bãi sửa chữa ngoài trời: Diện tích 1.031,2 m²;

Cây xanh cảnh quan cách ly: Diện tích 901,1 m²;

Sân đường nội bộ: Diện tích 1.057,8 m²;

- Phần thiết bị: Máy khoan, máy nén di động, máy hàn điện, máy hàn tự động xách tay, máy phun sơn, máy ép thủy lực, máy cắt tôn bằng dãi, kích thủy lực, máy biến áp, thiết bị văn phòng, máy khác.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Khánh Cư, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

- Phía Đông Bắc giáp đường Quốc lộ 10;

- Phía Tây Nam, Đông Nam, Tây Bắc giáp đất nông nghiệp.

5. Diện tích sử dụng đất: 5.864,0 m²

- Hình thức: Thuê đất trả tiền hàng năm;

- Thời hạn sử dụng đất: 50 năm.

6. Tổng mức đầu tư của dự án: 19.096.000.000 đồng (*Mười chín tỷ, không trăm chín sáu triệu đồng*).

Trong đó:

- Vốn cố định: 17.364.000.000 đồng;

- Vốn lưu động: 1.732.000.000 đồng.

7. Nguồn vốn: Vốn tự có 19.096.000.000 đồng.

8. Thời gian hoạt động dự án: 50 năm theo thời hạn thuê đất

9. Tiến độ thực hiện dự án

- Quý III/2018 đến quý I/2019: Lập hồ sơ dự án xin quyết định Chủ trương đầu tư, xin cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; lập hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và tổng dự toán các hạng mục công trình, cấp phép xây dựng;

- Quý II/2019 đến quý IV/2021: Triển khai xây dựng và mua sắm, lắp đặt thiết bị, đưa dự án vào hoạt động.

10. Kiến nghị được hưởng ưu đãi đầu tư

- **Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:** Theo các ưu đãi hiện hành của Nhà nước và của tỉnh Ninh Bình.

- **Ưu đãi về thuế nhập khẩu:** Theo các ưu đãi hiện hành của Nhà nước và của tỉnh Ninh Bình.

- **Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:** Theo các ưu đãi hiện hành của Nhà nước và của tỉnh Ninh Bình.

11. Các điều kiện của Nhà đầu tư khi thực hiện dự án

Yêu cầu Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Phương Ninh Bình thực hiện một số nội dung sau:

- Sau khi được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Luật Đầu tư số 67/2014/QH13, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Luật Đất đai số 45/2013/QH13, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành khác có liên quan;

- Thực hiện việc ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo đúng quy định. Triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ được ghi trong Quyết định chủ trương đầu tư; nếu triển khai chậm tiến độ và không được cơ quan có thẩm quyền cho phép giãn tiến độ sẽ bị thu hồi dự án, nhà đầu tư phải hoàn trả dự án, mặt bằng sạch và không được hỗ trợ, đền bù theo đúng quy định của pháp luật;

- Lập Kế hoạch bảo vệ môi trường trình UBND huyện Yên Khánh xác nhận theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình xây dựng và vận hành khai thác dự án phải đảm bảo vệ sinh để không ảnh hưởng đến môi trường;

- Chủ đầu tư phải trình hồ sơ thiết kế công trình thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy trước khi thi công xây dựng theo quy định của Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ;

- Trong quá trình triển khai thực hiện dự án chủ đầu tư phải thiết kế nút giao đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật; bố trí đầy đủ hệ thống an toàn giao thông theo quy chuẩn QCVN41:2016/BGTVT tại vị trí đầu nối của dự án với đường vào khu dân cư và tại vị trí giao cắt với đường tỉnh ĐT483;

- Để đảm bảo không làm thay đổi việc dẫn nước, tiêu nước của hệ thống mương thủy lợi nội đồng. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Chủ đầu tư phải thỏa thuận với chủ sở hữu, quản lý sử dụng, địa phương có công trình thủy lợi bị ảnh hưởng, thống nhất phương án, quy mô các công trình hoàn trả, thay thế do việc xây dựng dự án làm thay đổi hạ tầng thủy lợi nội đồng hiện có;

- Trong quá trình giải phóng mặt bằng, xây dựng và vận hành dự án, yêu cầu chủ đầu tư đảm bảo không làm ô nhiễm nguồn nước, không làm ảnh hưởng đến khu vực sản xuất nông nghiệp lân cận;

- Tuân thủ đầy đủ các quy định về tuyển dụng lao động, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và các quy định an toàn vệ sinh lao động, an toàn phòng chống cháy, nổ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Lập và gửi báo cáo về tình hình thực hiện và hoạt động của dự án định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13; báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 69, Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư (báo cáo 6 tháng trước ngày 10 tháng 7 của năm báo cáo, gửi báo cáo năm trước ngày 10 tháng 02 năm sau) và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Quyết định này được lập 03 (ba) bản gốc; Nhà đầu tư được cấp một bản, một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản được lưu tại UBND tỉnh Ninh Bình./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Công thương, Công an tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Yên Khánh;
- Lưu VT, VP4,2,3,5.

vmh.73.QĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Thạch